TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2018/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 213, Điều 361, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 501/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh **Phan Văn A,** sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp A, xã CS, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị **Nguyễn Thị E,** sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn DTĐ, xã PL, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Phan Văn A và chị Nguyễn Thị E là hợp pháp vì có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã CS, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 3*/2014, quyển số 0*/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh A, chị E sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp nên thường xuyên cự cãi nhau, do không thể chung sống nên anh chị đã sống ly thân khoảng 03 năm trở lại đây. Cả hai vợ chồng không có con chung, chị E quê ở Thái Bình nên gia đình chị E yêu cầu anh A về Thái Bình sinh sống nhưng anh A không thu xếp được nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống vợ chồng đã chấm dứt kể từ

ngày vợ chồng sống ly thân. Nay hai bên thống nhất thuận tình ly hôn, mặc dù đã được Tòa án hòa giải hàn gắn nhưng anh A, chị E vẫn cương quyết ly hôn.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Cả anh Phan Văn A và chị Nguyễn Thị E thông nhất khai không có nên không xét đến.

[3] Về lệ phí: Anh Phan Văn A và chị Nguyễn Thị E thống nhất thỏa thuận lệ phí do anh A tự nguyện chịu là 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Phan Văn A và chị Nguyễn Thị E được ly hôn.

- Về con chung; về tài sản chung; về các vấn đề khác: Anh Phan Văn A và chị Nguyễn Thị E thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến, nếu có phát sinh sẽ được giải quyết bằng một vụ việc khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Văn A tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Anh A đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 16083 ngày 01-11-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên được trừ vào lệ phí, xem như anh A đã thi hành xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- UBND xã CS, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực